

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 1858 /CTBDU-TTHT

Bình Dương, ngày 06 tháng 8 năm 2024

V/v chính sách thuế

Kính gửi: CÔNG TY TNHH GRN VIỆT NAM CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Nhà xưởng 2, lô C 3.1, đường D1, KCN Đồng An 2, phường Hòa Phú,
thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

MST: 3603548585-003

Cục Thuế tỉnh Bình Dương nhận được công văn số 20240606/GRNBD-CV của Công ty về việc chính sách thuế.

Qua nội dung công văn nói trên, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT:

"6. Tài sản cố định đang sử dụng, đã thực hiện trích khấu hao khi điều chuyển theo giá trị ghi trên sổ sách kế toán giữa cơ sở kinh doanh và các đơn vị thành viên do một cơ sở kinh doanh sở hữu 100% vốn hoặc giữa các đơn vị thành viên do một cơ sở kinh doanh sở hữu 100% vốn để phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT thì không phải lập hóa đơn và kê khai, nộp thuế GTGT. Cơ sở kinh doanh có tài sản cố định điều chuyển phải có Quyết định hoặc Lệnh điều chuyển tài sản kèm theo bộ hồ sơ nguồn gốc tài sản.

7. Các trường hợp khác:

Cơ sở kinh doanh không phải kê khai, nộp thuế trong các trường hợp sau:

...b) Điều chuyển tài sản giữa các đơn vị hạch toán phụ thuộc trong doanh nghiệp: điều chuyển tài sản khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp. Tài sản điều chuyển giữa các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc trong cơ sở kinh doanh; tài sản điều chuyển khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thì cơ sở kinh doanh có tài sản điều chuyển phải có lệnh điều chuyển tài sản, kèm theo bộ hồ sơ nguồn gốc tài sản và không phải xuất hóa đơn.

Trường hợp tài sản điều chuyển giữa các đơn vị hạch toán độc lập hoặc giữa các đơn vị thành viên có tư cách pháp nhân đầy đủ trong cùng một cơ sở kinh doanh thì cơ sở kinh doanh có tài sản điều chuyển phải xuất hóa đơn GTGT và kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định, trừ trường hợp hướng dẫn tại khoản 6 Điều này."

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính quy định:

+ Tại điểm c khoản 2 Điều 2 quy định về các khoản thu nhập chịu thuế như sau:

"Điều 2. Các khoản thu nhập chịu thuế

...



2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

...c) Tiền thù lao nhận được dưới các hình thức như: tiền hoa hồng đại lý bán hàng hóa, tiền hoa hồng môi giới; tiền tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; tiền tham gia các dự án, đề án; tiền nhuận bút theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút; tiền tham gia các hoạt động giảng dạy; tiền tham gia biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao; tiền dịch vụ quảng cáo; tiền dịch vụ khác, thù lao khác...”

+ Tại điểm i khoản 1 Điều 25 quy định như sau:

“Điều 25. Khấu trừ thuế và chứng từ khấu trừ thuế

1. Khấu trừ thuế

Khấu trừ thuế là việc tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện tính trừ số thuế phải nộp vào thu nhập của người nộp thuế trước khi trả thu nhập, cụ thể như sau:

... i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân...”

- Căn cứ Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp:

“Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

Căn cứ vào các quy định nêu trên, Cục Thuế trả lời như sau:

Trường hợp điều chuyển tài sản giữa Công ty và các đơn vị hạch toán phụ thuộc hoặc giữa các đơn vị hạch toán phụ thuộc với nhau thì Công ty hoặc đơn vị hạch toán phụ thuộc có tài sản điều chuyển phải có lệnh điều chuyển tài sản, kèm theo bộ hồ sơ gốc tài sản và không phải xuất hoá đơn.

Trường hợp Công ty chỉ trả hoa hồng môi giới cho cá nhân không kinh doanh, không ký hợp đồng lao động hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng thì thu nhập mà cá nhân nhận được thuộc diện chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công. Công ty có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN theo mức 10% đối với thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên trước khi trả cho cá nhân theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính.

Trường hợp khoản chi hoa hồng môi giới của Công ty đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Đề nghị Công ty căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh thực tế và đối chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn nêu trên để thực hiện theo đúng quy định.

Trên đây là ý kiến của Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời đề Công ty được biết và thực hiện. *1.100*

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Cục (Báo cáo);
- Các Phòng TTKT (Web);
- Lưu: VT, Phòng TTHT(Tiền) *1.100*

(240729/ZV09/0001/7401/022965281)



Nguyễn Mạnh Đông

NAM